

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---***---

Bản án số: 17/2024/DS -ST

Ngày: 21/6/2024

Về việc: Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Thâm – Ông Trần Đức Hảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh - tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 08/2024/TLST – DS ngày 09 tháng 01 năm 2024 về tranh chấp hợp đồng tín dụng. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2024/QĐST-DS ngày 15/5/2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 36/2024/QĐST-DS ngày 31/5/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH một thành viên quốc tế Việt Nam Jaccs (JIVF) Địa chỉ Lầu 15 tòa nhà Centec 72 – 74 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Võ Thị Sáu, Quận 3 TP Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp luật: Ông TANIGUCHI NOBORU – Tổng giám đốc. Đại diện theo ủy quyền Bà Nguyễn Thị Hồ - Trưởng bộ phận cấp cao Bộ phận quản lý công nợ. Người được ủy quyền lại: ông Phan Đăng Lê. Trú tại: xóm Phan Đăng Lưu, xã Hoa Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An – ông Lê có mặt.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1967. Trú tại: xóm 9, xã Nghi P, TP Vinh, tỉnh Nghệ An - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong "Đơn khởi kiện" ngày 29/5/2023 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của Công ty tài chính TNHH một thành viên quốc tế Việt Nam Jaccs (JIVF) trình bày: Vào ngày 24/10/2015 bà Nguyễn Thị N ký hợp đồng số 8101000000167000 với JIVF vay tiền mua xe máy theo hình thức trả góp hàng

tháng, số tiền vay là 23.040.000đ, thời hạn vay 24 tháng, số tiền thanh toán mỗi tháng là 1.529.743đ, lãi suất 49,44%. Theo thỏa thuận trong hợp đồng thì Bà N có trách nhiệm thanh toán bao gồm nợ gốc lãi và phí trong vòng 24 tháng, mỗi tháng bà N phải thanh toán cho công ty số tiền là 1.529.743đ vào trước hoặc đúng vào ngày 22 hàng tháng cho đến khi kết thúc hợp đồng. Ngày thanh toán đầu tiên bắt đầu từ 23/11/2015.

Sau khi vay từ ngày 26/11/2015 đến ngày 22/3/2017 bà N đã thanh toán cho Công ty được 12.138.061đ trong đó: nợ gốc là 5.067.106đ, lãi trong hạn 6.997.242đ, lãi quá hạn 73.713đ. Sau ngày 22/3/2017 cho đến nay bà N không thực hiện nghĩa vụ thanh toán và cố tình lẩn tránh. Việc bà N lẩn tránh và không thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho Công ty đã vi phạm Điều 3, Điều 8 của Hợp đồng mà hai bên đã thỏa thuận ký kết, ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi của Công ty. Hiện bà N còn nợ tại Công ty là 26.946.227đ trong đó: nợ gốc là 17.972.894đ, nợ lãi trong hạn 7.923.266đ, lãi quá hạn 1.050.067. Số tiền gốc và lãi nói trên Công ty đã khoanh nợ vào ngày 24/10/2018, từ ngày 24/10/2018 cho đến nay Công ty không tính lãi thêm đối với bà N.

Nay Công ty yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà N thanh toán cho Công ty tổng số tiền gốc lãi đã được chốt vào ngày 24/10/2018 là 26.946.227đ và tiền lãi phát sinh do nợ quá hạn theo quy định tính từ ngày 31/5/2023 cho đến ngày xét xử sơ thẩm.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm Bà N vắng mặt mặc dầu đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

1. Về tố tụng:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật.

2. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc bà Nguyễn Thị N phải thanh toán cho Công ty tài chính TNHH một thành viên quốc tế Việt Nam Jaccs tổng số tiền đã được chốt nợ là 26.946.227đ trong đó: nợ gốc là 17.972.894đ, nợ lãi trong hạn 7.923.266đ, lãi quá hạn 1.050.067.

Do Công ty tài chính TNHH một thành viên quốc tế Việt Nam Jaccs đã chốt nợ đối với bà N vào ngày 24/10/2018. Nên không chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn về việc buộc bà Nguyễn Thị N phải thanh toán lãi phát sinh do nợ quá hạn tính từ ngày 31/5/2023 cho đến ngày xét xử sơ thẩm.

3. Về án phí: Buộc bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng:

[1]. Về thẩm quyền: Công ty tài chính TNHH một thành viên quốc tế Việt Nam Jaccs (sau đây gọi tắt là Công ty Jacc) có đơn khởi kiện yêu cầu Bà Nguyễn Thị N trả nợ theo Hợp đồng vay tài sản đã được ký kết giữa hai bên. Theo đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo thì bà N có ĐKNKTT tại xã Nghi Phú, thành phố Vinh nên Tòa án nhân dân thành phố Vinh thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Khoản 3 Điều 26, Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2]. Về việc vụ án không tiến hành hòa giải được với bị đơn: Ngày 09/01/2024 Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An thụ lý vụ án dân sự giữa nguyên đơn Công ty Jacc và bị đơn bà Nguyễn Thị N. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt trực tiếp các thông báo và triệu tập bà N đến làm việc nhiều lần nhưng tại các buổi làm việc bà N đều không có mặt. Vì vậy, vụ án không tiến hành hòa giải được, thuộc trường hợp quy định tại Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về việc xét xử vụ án vắng mặt bị đơn: Sau khi ban hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử Tòa án cũng đã tổng đạt cho bà N. Tại phiên tòa được mở lần thứ nhất vào ngày 31/5/2024 bà N vắng mặt nên Tòa án đã hoãn phiên tòa. Vụ án được đưa ra xét xử lần thứ hai nhưng bà N vẫn không có mặt. Vì vậy, Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bà N là phù hợp với quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án.

[1]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

[1.1] Xét hợp đồng vay tài sản: Hợp đồng vay tài sản được thể hiện dưới hình thức căn cứ vào “Giấy đề nghị kèm hợp đồng vay số 8101-000-0000167-000 ngày 22/10/2015” được ký kết giữa hai bên là hoàn toàn tự nguyện. Nội dung của hợp đồng không vi phạm điều cấm, không trái quy định của pháp luật, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật cả về nội dung và hình thức của hợp đồng. Công ty Jacc được cấp Giấy chứng nhận kinh doanh và được cấp giấy phép thành lập và hoạt động trong lĩnh vực tài chính, tại khoản 2 Điều 4 Giấy phép số 80 ngày 25/7/2018 thì Công ty Jacc được “cho vay, bao gồm cả cho vay trả góp, cho vay tiêu dùng”. Do đó hợp đồng giữa các bên đã ký kết là hợp pháp, có hiệu lực đối với hai bên và cần được pháp luật bảo vệ.

[1.2] Xét yêu cầu của nguyên đơn về buộc Bà N thanh toán nợ gốc và tiền lãi hội đồng thấy rằng: Quá trình thực hiện hợp đồng, Bà N đã nhận đủ số tiền vay. Sau khi ký kết hợp đồng thời gian đầu thì bà N có thanh toán gốc lãi đầy đủ nhưng đến ngày 22/3/2017 cho đến nay bà N không thực hiện nghĩa vụ thanh toán và cố tình lẩn tránh nên đã vi phạm hợp đồng về nghĩa vụ thanh toán tiền

gốc và tiền lãi đã ký với Công ty Jacc. Theo hợp đồng thì ngày 22/10/2017 bà N phải tất toán khoản vay cho Công ty Jacc nhưng bà N không hợp tác. Công ty đã khoanh nợ vào ngày 24/10/2018 là 26.946.227đ trong đó: nợ gốc là 17.972.894đ, nợ lãi trong hạn 7.923.266đ, lãi quá hạn 1.050.067đ. Quá trình thực hiện hợp đồng bà N không thực hiện đúng cam kết về việc trả tiền lãi suất. Cho đến ngày xét xử sơ thẩm thì bà N vẫn chưa trả được tiền gốc cũng như tiền lãi nên phải chịu lãi suất trong hạn và lãi suất quá hạn theo cam kết hợp đồng mà các bên đã ký kết. Mức lãi suất mà các bên thỏa thuận phù hợp với quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng nên yêu cầu của Công ty Jacc được chấp nhận và buộc bà Nguyễn Thị N phải thanh toán cho Công ty Jacc tổng số tiền đã được chốt đến ngày 24/10/2018 là 26.946.227đ trong đó: nợ gốc là 17.972.894đ, nợ lãi trong hạn 7.923.266đ, lãi quá hạn 1.050.067đ).

[1.3] Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc tính tiền lãi phát sinh do nợ quá hạn từ ngày 31/5/2023 cho đến ngày xét xử sơ thẩm Hội đồng xét xử thấy rằng: Công ty Jacc đã chốt số tiền gốc lãi tính đến ngày 24/10/2018 là 26.946.227đ, và cũng chỉ yêu cầu bà N thanh toán số tiền gốc lãi nói trên, từ ngày 24/10/2018 cho đến nay Công ty không tính lãi gì thêm đối với bà N. Hội đồng xét xử đã chấp nhận yêu cầu tính gốc lãi trên của Công ty Jacc, tại Hợp đồng cũng không quy định cụ thể về lãi quá hạn, vì vậy không chấp nhận yêu cầu của Công ty Jacc về việc buộc bà N phải chịu lãi phát sinh do nợ quá hạn từ ngày 31/5/2023 cho đến ngày xét xử sơ thẩm.

[2]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Công ty Jacc được chấp nhận nên bà Nguyễn Thị N phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Trả lại cho Công ty Jacc số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26, điểm b Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b Khoản 2 Điều 227; Điều 266; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Điều 91, 94, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2011. Điều 407, 471, 474 Bộ luật Dân sự 2005. Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH một thành viên quốc tế Việt Nam Jaccs:

Buộc Bà Nguyễn Thị N có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty tài chính TNHH một thành viên quốc tế Việt Nam Jaccs tổng số tiền gốc lãi đã được chốt đến ngày 24/10/2018 là 26.946.227đ (hai mươi sáu triệu, chín trăm bốn mươi sáu nghìn, hai trăm hai mươi bảy đồng) trong đó nợ gốc là 17.972.894đ (mười bảy triệu, chín trăm hai mươi bảy nghìn đồng), nợ lãi trong hạn 7.923.266đ (bảy triệu, chín trăm

hai mươi ba nghìn, hai trăm sáu mươi sáu đồng), lãi quá hạn 1.050.067đ (một triệu, không trăm năm mươi nghìn, không trăm sáu mươi bảy đồng) tại Giấy đề nghị kiêm hợp đồng vay số 8101-000-0000167-000 ngày 22/10/2015.

Kể từ ngày Công ty tài chính TNHH một thành viên quốc tế Việt Nam Jaccs có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bà Nguyễn Thị N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2. Không chấp nhận yêu cầu Công ty tài chính TNHH một thành viên quốc tế Việt Nam Jaccs về việc buộc bà N phải chịu lãi phát sinh do nợ quá hạn từ ngày 31/5/2023 cho đến ngày xét xử sơ thẩm.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị N phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.347.000đ (một triệu, ba trăm bốn mươi bảy nghìn đồng). Trả lại cho Công ty tài chính TNHH một thành viên quốc tế Việt Nam Jaccs số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001971 ngày 09/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Vinh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

4. Án xử công khai, có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND thành phố Vinh
- Chi cục THADS thành phố Vinh
- Các đương sự
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hằng

